

Bản án số: 02/2021/HC-PT

Ngày 30 tháng 12 năm 2021

V/v khiếu kiện hành vi hành chính không giải quyết khiếu nại và không nhận hồ sơ trích đo tách thửa quyền sử dụng đất.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Đước

Bà Ninh Thị Kiều Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng – Thư ký Tòa án nhA dA tỉnh Ninh Thuận

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hiền – Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 02/2021/TLPT-HC ngày 22/10/2021 về việc “*khiếu kiện hành vi hành chính không giải quyết khiếu nại và không nhận hồ sơ trích đo tách thửa quyền sử dụng đất*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2021/HC-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 02/2021/QĐ-PT ngày 07/12/202, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Lê Thị T, sinh năm: 1964

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn A, sinh năm: 1975 (Theo Giấy ủy quyền ngày 11/3/2021)

Cùng địa chỉ: Thôn L 2, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

2. Người bị kiện: Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai T, tỉnh Ninh Thuận;

Địa chỉ: Thôn Văn Lâm 3, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Phạm H - Giám đốc Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh T.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Ông Nguyễn Tiến T – Phó giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai T (Giấy ủy quyền số 559/GUQ-VPĐKĐĐT-CNTN ngày 01/11/2021).

(Các đương sự đều có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt)

- **Người kháng cáo:** Bà Lê Thị T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/12/2020 của người khởi kiện bà Lê Thị T và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện ông Lê Văn A trình bày trong quá trình tham gia tố tụng như sau:

Ngày 22/6/2020 bà Lê Thị T có ủy quyền cho ông Lê Hoài N làm hồ sơ đất đai tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận (Viết tắt là Chi nhánh VPĐKĐĐT). Quá trình làm hồ sơ Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐT T trả kết quả trễ hẹn cho ông N hai lần vào ngày 14/7/2020 và ngày 24/7/2020, sau đó ông N có làm đơn khiếu nại đến Văn phòng về việc trễ hẹn nêu trên, tuy nhiên Văn phòng không có văn bản trả lời nào về nội dung đơn và sự việc trễ hẹn đã nêu. Đến ngày 29/7/2020, ông N mới nhận được kết quả 02 bản trích đo thửa đất. Ngày 30/7/2020, ông N có gửi đơn khiếu nại đến Văn phòng ĐKĐĐT Ninh Thuận (Văn phòng Đăng ký đất đai) về vấn đề trễ hẹn trong việc giải quyết hồ sơ của Chi nhánh VPĐKĐĐT T.

Đến ngày 19/8/2020, do phát hiện 2 bản trích lục có sai sót, Chi nhánh VPĐKĐĐT T đã ra Công văn về việc hủy bỏ trích lục nêu trên và ngày 31/8/2021 ông N đã lên nộp hai bản trích lục này và nhận lại tiền đã nộp đo vẽ trích lục trước đó. Ngày 11/9/2020, ông N tiếp tục làm đơn khiếu nại đến Sở Tài nguyên và Môi trường và Văn phòng ĐKĐĐT Ninh Thuận, lý do vì đơn đầu tiên ông N nộp ngày 30/7/2020 không được trả lời đúng thời hạn theo quy định pháp luật. Đến ngày 17/9/2020, Văn phòng ĐKĐĐT Ninh Thuận mới gửi cho bà T 01 Công văn giao cho Chi nhánh VPĐKĐĐT T giải quyết đơn khiếu nại của ông N, tuy nhiên Công văn đó chỉ để thông báo thụ lý đơn khiếu nại lần 01 đã quá thời hạn giải quyết. Từ khi nhận Công văn đó cho đến nay thì ông N cũng như bà T chưa nhận được bất kỳ văn bản nào liên quan đến việc giải quyết đơn khiếu nại.

Bà Lê Thị T khởi kiện Chi nhánh VPĐKĐĐT T yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Làm rõ hành vi thiếu trách nhiệm trong việc thụ lý, giải quyết khiếu nại và buộc Chi nhánh VPĐKĐĐT T có văn bản trả lời đối với đơn khiếu nại đã gửi;

- Yêu cầu Chi nhánh VPĐKĐĐT T phải tiếp tục nhận và hoàn thiện hồ sơ tách thửa đối với thửa đất số 533 tờ bản đồ số 28a xã C, huyện T đối với hộ bà Lê Thị T.

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người bị kiện ông Nguyễn Tiến T, Phó Giám đốc Chi nhánh VPĐKĐĐT T trình bày:

Ngày 22/6/2020 Chi nhánh VPĐKĐĐ T có ký hợp đồng đo đạc với bà Lê Thị T và có giao giấy hẹn nhận kết quả từ ngày 22/6/2020 đến ngày 13/7/2020 cho ông Lê Hoài N là người được bà T ủy quyền. Bà Lê Thị T đăng ký đo đạc tách thửa tại thửa đất số 553, tờ bản đồ địa chính số 28a loại đất ở tại nông thôn và đất nông nghiệp khác (ONT+NKH), tọa lạc tại thôn L 2, xã C, huyện T. Ngày 14/7/2020, ông Lê Hoài N đến liên hệ Phòng một cửa để nhận kết quả theo giấy hẹn và được hẹn theo lịch đo tuần 29 (tức là thứ 4 ngày 15/7/2020, trễ 02 ngày theo phiếu hẹn trả kết quả). Ngày 15/7/2020, Chi nhánh VPĐKĐĐ Thuận Nam phối hợp với Ủy ban nhân dân xã C và bà Lê Thị T tiến hành đo đạc hiện trạng, vị trí thửa đất. Qua đo đạc bà T đề nghị tách thành 02 thửa và có một phần diện tích dùng làm lối đi nhưng bà T chưa thống nhất phần diện tích dùng làm lối đi chung là bao nhiêu mét vuông.

Ngày 24/7/2020, ông Lê Hoài N có liên hệ Phòng một cửa để nhận kết quả trích lục và được Chi nhánh VPĐKĐĐ T có giải thích về vấn đề lối đi chung thửa đất của bà T và có xin lỗi về vấn đề trễ hẹn có kèm theo thư xin lỗi số 02/TXL-CNTN ngày 24/7/2020 về việc giải quyết thủ tục hành chính trễ hẹn. Ngày 29/7/2020, Chi nhánh VPĐKĐĐ T ký ban hành và giao trích lục số 904, 905 cho bà Lê Thị T (ông N nhận thay tại Phòng một cửa của chi nhánh T). Tuy nhiên qua kiểm tra kết quả đo đạc và đối chiếu tại khoản 1 Điều 4 Quyết định số 85/QĐ-UBND ngày 18/11/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành quy định về diện tích đất tối thiểu được phép tách thửa thì cự ly các cạnh của thửa đất không bảo đảm cho việc tách thửa (cự ly các cạnh ngắn nhất của thửa đất được tách tối thiểu là 3,5m). Ngày 11/8/2020, Chi nhánh VPĐKĐĐ T có giấy mời bà Lê Thị T về hướng dẫn giải quyết hồ sơ đo đạc của bà. Ngày 13/8/2020 Chi nhánh VPĐKĐĐ T có biên bản làm việc trực tiếp với bà T, hai bên đã thống nhất thu hồi hủy trích lục số 904 và 905 ký ngày 29/7/2020, với lý do cự ly các cạnh của thửa đất được tách thửa không đủ 3,5m; đồng thời Chi nhánh VPĐKĐĐ T sẽ hoàn trả lại số tiền mà bà T đã tạm nộp tại biên lai số 0062396 ngày 29/7/2020. Ngày 19/8/2020 Chi nhánh VPĐKĐĐ có Văn bản số 631/VPĐKĐĐNT-CNTN về việc hủy trích lục số 904 và số 905 của bà Lê Thị T ký ngày 29/7/2020; ngày 31/8/2020, Chi nhánh VPĐKĐĐ có biên bản giao số tiền 1.023.290 đồng theo số hóa đơn 0062396 ngày 29/7/2020 cho ông Lê Hoài N và đã nhận lại 02 bản trích lục để hủy bỏ.

Ngày 17/9/2020, Văn phòng ĐKĐĐ Ninh Thuận có Công văn số 1193/VPĐĐ-ĐKCGCN về việc giao cho Chi nhánh VPĐKĐĐ T nhiệm vụ giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Hoài N. Ngày 23/9/2020, Chi nhánh VPĐKĐĐ T có báo cáo số 285/BC-VPĐKĐĐNT-CNTN về báo cáo kết quả giải quyết hồ sơ yêu cầu đo đạc bản đồ địa chính của bà Lê Thị T sử dụng đất tại xã C cho Văn phòng ĐKĐĐ Ninh Thuận để trả lời ông N. Ngày 01/7/2021 có Văn bản số 742/VPĐKĐĐNT-CNTN về việc trả lời đơn khiếu nại của ông N. Sau đó Giám

độc Chi nhánh tổ chức họp kiểm điểm những cá nhân của đơn vị liên quan đến việc giải quyết hồ sơ trễ hẹn.

Ngày 09/7/2021, Chi nhánh VPĐKĐĐ T tiếp tục nhận đơn kiến nghị của ông N, ông N trình bày ngày 30/7/2020 ông N có trực tiếp đến Chi nhánh T nộp đơn kiến nghị liên quan đến việc giải quyết thủ tục hành chính trễ hẹn đối với hồ sơ yêu cầu đo đạc của bà Lê Thị T. Nội dung đơn kiến nghị ngày 09/7/2021 của ông N là không đúng vì Chi nhánh huyện T không nhận được đơn này và đã được VPĐKĐĐ chi nhánh huyện T trả lời tại Văn bản số 821/VPĐKĐĐNT-CNTN ngày 19/8/2021.

Nguyên nhân trễ hẹn: Do tình hình dịch bệnh Covid 19 tại thời điểm đó nhân viên Chi nhánh VPĐKĐĐ T đã tiếp xúc nhiều người dân thuộc thôn V 3, xã P, thuộc diện phải cách ly tại nhà và tại cơ quan. Đến ngày 31/3/2020 Thủ tướng Chính phủ ban hành chỉ thị số 16 về việc giãn cách xã hội trong vòng 15 ngày kể từ 0 giờ ngày 01/4/2020.

Xuất phát từ nguyên nhân trên, hồ sơ đo đạc của các xã trên địa bàn huyện T nói chung cũng như hồ sơ của bà Lê Thị T thuộc xã C nói riêng đa số trễ hẹn so với phiếu tiếp nhận và trả kết quả của Chi nhánh và Chi nhánh đã có thư xin lỗi về việc trễ hẹn gửi đến gia đình bà T. Việc giải quyết khiếu nại của bà T có phần nào chậm trễ nhưng sau đó Chi nhánh VPĐKĐĐ T đã có văn bản trả lời khiếu nại của bà T, không gây thiệt hại quyền, lợi ích hợp pháp của bà. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T.

Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2021/HC-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 3, Điều 30, Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật Tố tụng hành chính; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị T về việc yêu cầu Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – Chi nhánh huyện T giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 30/7/2020 của anh Lê Hoài N (do bà Lê Thị T ủy quyền) và nhận hồ sơ tiếp tục thực hiện tách thửa quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 533 tờ bản đồ số 28a xã C, huyện T.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 14/9/2021, bà Lê Thị T có đơn kháng cáo một phần bản án sơ thẩm số 02/2021/HC-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện T. Yêu cầu Tòa án cấp Phúc thẩm giải quyết: Làm rõ hành vi thiếu trách nhiệm trong việc thụ lý, giải quyết khiếu nại của VPĐKĐĐ Ninh Thuận – Chi nhánh T và buộc

VPĐKĐĐ Ninh Thuận – Chi nhánh T có văn bản trả lời khiếu nại của N theo đúng quy định của Luật khiếu nại và các văn bản hướng dẫn thi hành luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Lê Văn A là người đại diện theo ủy quyền của khởi kiện có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đơn kháng cáo để xét xử đúng pháp luật.

Đại diện theo ủy quyền của người bị kiện Chi nhánh VPĐKĐĐ T có đơn xin xét xử vắng mặt.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính; người khởi kiện và người bị kiện đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt họ, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự là đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận – chi nhánh T là đơn vị trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận được thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận theo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Theo khoản 3 Điều 32 Luật tố tụng hành chính quy định thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp tỉnh: *“Khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan nhà nước cấp tỉnh trên cùng phạm vi địa giới hành chính với Tòa án và của người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước đó”*.

Căn cứ quy định nêu trên, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận, việc Tòa án nhân dân huyện T giải quyết là không đúng thẩm quyền, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ Bản án số 02/2021/HC-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận để thụ lý xét xử lại theo đúng thẩm quyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa; kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thời hạn kháng cáo: Do tại phiên tòa sơ thẩm người khởi kiện và đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện vắng mặt, vì vậy thời hạn kháng cáo của người khởi kiện là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án (ngày 08/9/2021).

Đơn kháng cáo của bà Lê Thị T ghi ngày 14/9/2021 nộp đến Tòa án còn trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 206 Luật Tố tụng hành chính nên hợp lệ.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người khởi kiện kháng cáo và người bị kiện đều đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm, Giấy triệu tập tham gia phiên tòa của Tòa án nhưng các đương sự đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử phúc thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 225 Luật tố tụng hành chính.

[1.3] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết: Bà Lê Thị T khởi kiện hành vi hành chính trái pháp luật của Chi nhánh VPĐKĐĐ T không giải quyết khiếu nại và không tiếp nhận hồ sơ trích đo tách thửa quyền sử dụng đất của bà là hành vi hành chính thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật tố tụng hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật tố tụng hành chính là đúng. Bởi những căn cứ sau:

Tại khoản 1 Điều 5 Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013 quy định:

“1. Văn phòng đăng ký đất đai:

a) Văn phòng đăng ký đất đai là đơn vị sự nghiệp công trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thành lập hoặc tổ chức lại trên cơ sở hợp nhất Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và các Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường hiện có ở địa phương; có tư cách pháp nhân, có trụ sở, con dấu riêng và được mở tài khoản để hoạt động theo quy định của pháp luật.

Văn phòng đăng ký đất đai có chức năng thực hiện đăng ký đất đai và tài sản gắn liền với đất; xây dựng, quản lý, cập nhật, chỉnh lý thống nhất hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai; thống kê, kiểm kê đất đai; cung cấp thông tin đất đai theo quy định cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu;

b) Văn phòng đăng ký đất đai có chi nhánh tại các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai được thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng đăng ký đất đai theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; ...”

Theo điểm e khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT-BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường quy định cơ cấu tổ chức như sau:

“...e) Các Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh là đơn vị hạch toán phụ thuộc; **có con dấu riêng** và được Nhà nước bố trí văn phòng, trang thiết bị làm việc theo quy định của pháp luật. Chi nhánh có Giám đốc, không quá 02 Phó Giám đốc và các bộ phận chuyên môn. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai.

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng đăng ký đất đai và các Chi nhánh trực thuộc Văn phòng đăng ký đất đai; thực hiện bổ nhiệm, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng của Văn phòng đăng ký đất đai và Giám đốc, Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, phù hợp với tiêu chuẩn chức danh theo quy định”.

Tại Điều 1 Quyết định số 456/QĐ-UBND ngày 11/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Đề án thành lập Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận quy định:

“Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn: Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành theo quy định tại **điểm e khoản 2 Điều 3 Thông tư liên tịch số 15/2015/TTLT- BTNMT-BNV-BTC ngày 04/4/2015** của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và cơ chế hoạt động của Văn phòng Đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường và những quy định khác của pháp luật có liên quan”; đồng thời quy định cơ cấu tổ chức các chi nhánh trực thuộc Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận gồm:

“... Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận - Chi nhánh Thuận Nam.

Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận tại các huyện, thành phố được thành lập trên cơ sở chuyển giao nguyên trạng các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất các huyện, thành phố. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận tại các huyện, thành phố là đơn vị hạch toán phụ thuộc, có con dấu riêng và được Nhà nước bố trí văn phòng, trang thiết bị làm việc. Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Ninh Thuận tại các huyện, thành phố có Giám đốc, 01 đến 02 Phó Giám đốc và các bộ phận chuyên môn”.

Ngày 27/11/2015, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quyết định 481/QĐ-UBND về việc thành lập Văn phòng đăng ký đất đai Ninh Thuận trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Văn phòng Đăng

ký quyền sử dụng đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Thuận và các Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thành phố.

Từ các quy định trên, thì Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Thuận Nam được thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn vụ theo quy định của pháp luật về đất đai. Vì vậy việc trích đo địa chính, tách thửa đất số 28a loại đất ở tại nông thôn và đất nông nghiệp khác (ONT+NKH), tại thôn L 2, xã C thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Chi nhánh văn phòng đất đai T theo quy định của pháp luật. Bà Lê Thị T khởi kiện hành vi hành chính không nhận hồ sơ để thực hiện đo trích lục tách thửa đất và khiếu nại về việc không giải quyết đơn khiếu nại ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của bà là hành vi hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện T theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật tố tụng hành chính.

[1.4] Về thời hiệu khởi kiện: Bà Lê Thị T có hợp đồng đăng ký đo đạc tách thửa tại thửa đất số 553, tờ bản đồ địa chính số 28a (ONT+NKH) tại thôn L 2, xã C được Chi nhánh VPĐKĐĐ T giao 02 trích lục số 904 và 905 cho bà Lê Thị T ngày 29/7/2020 (ông Lê Hoài N đại diện nhận). Sau đó ngày 19/8/2020, Chi nhánh VPĐKĐĐ T ban hành văn bản số 631/VPĐKĐĐNT-CNTN hủy trích lục số 904 và 905 của bà Lê Thị T ký ngày 29/7/2020, với lý do cự ly các cạnh của thửa đất được tách thửa không đủ 3,5m. Ngày 30/7/2020, ông Lê Hoài N có nộp đơn khiếu nại thời hạn giải quyết thủ tục hành chính đến Văn phòng ĐKĐĐ Ninh Thuận, đến ngày 17/9/2020, Văn phòng ĐKĐĐ Ninh Thuận có Công văn số 1193/VPĐĐ-ĐKCGCN về việc giao nhiệm vụ giải quyết đơn khiếu nại của ông Lê Hoài N, nhưng sau khi nhận được Công văn trên Chi nhánh VPĐKĐĐ T không giải quyết khiếu nại, đến ngày 14/12/2020 bà Lê Thị T khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện T về hành vi hành chính không nhận hồ sơ đăng ký trích đo tách thửa trên của Chi nhánh VPĐKĐĐ T và hành vi không giải quyết khiếu nại còn trong thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 116 của Luật tố tụng hành chính.

[2] Về nội dung: Bà Lê Thị T kháng cáo một phần Bản án sơ thẩm yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết làm rõ hành vi thiếu trách nhiệm trong việc thụ lý, giải quyết khiếu nại của Chi nhánh VPĐKĐĐ T không đúng pháp luật; đồng thời buộc Chi nhánh VPĐKĐĐ T có văn bản trả lời khiếu nại theo đúng quy định của Luật khiếu nại.

[2.1] Thẩm quyền giải quyết khiếu nại: Sau khi tiếp nhận đơn khiếu nại của ông Lê Hoài N, Văn phòng ĐKĐĐ Ninh Thuận đã chuyển đơn khiếu nại của ông N và có văn bản giao nhiệm vụ giải quyết khiếu nại của ông N cho Chi nhánh VPĐKĐĐ Ninh Thuận là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 19 Luật khiếu nại năm 2011 quy định về thẩm quyền của thủ trưởng cơ quan thuộc

sở và cấp tương tương “*giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình, của cán bộ, công chức do mình quản lý trực tiếp*”.

[2.2] Thời hạn giải quyết khiếu nại: Điều 28 luật khiếu nại năm 2011 quy định về: “*Thời hạn giải quyết khiếu nại lần đầu không quá 30 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý. Ở vùng sâu, vùng xa đi lại khó khăn thì thời hạn giải quyết khiếu nại không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 60 ngày, kể từ ngày thụ lý*”. Căn cứ quy định trên thì VPĐKĐĐ Chi nhánh Thuận Nam không thụ lý đơn khiếu nại của bà Lê Thị T để giải quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định và ban hành văn bản giải quyết khiếu nại cho ông N là không đúng pháp luật.

[2.3] Về nội dung khiếu nại: Theo đơn khiếu nại ghi ngày 30/7/2020 và đơn khiếu nại ghi ngày 07/9/2020 của ông Lê Hoài N có nội dung là Chi nhánh VPĐKĐĐ T giải quyết thủ tục hành chính của ông trễ hạn, không có văn bản trả lời cụ thể về đơn kiến nghị của công dân là trái pháp luật, vì vậy yêu cầu xem xét, làm rõ trách nhiệm của từng cá nhân trong việc giải quyết trễ hạn thủ tục hành chính của ông.

Xét thấy, sự việc phát sinh do Chi nhánh VPĐKĐĐ T giao trả kết quả trích lục thửa đất số 533, tờ bản đồ địa chính số 28a, loại đất ở tại nông thôn và đất nông nghiệp khác tại thôn L 2, xã C, huyện Tm không đúng như theo giấy hẹn trả kết quả từ ngày 22/6/2020 đến ngày 13/7/2020 cho bà Lê Thị T, nên ông N là người đại diện theo ủy quyền của bà T làm đơn khiếu nại hành vi trên của Chi nhánh VPĐKĐĐ T. Tuy nhiên, ngày 29/7/2020, Chi nhánh VPĐKĐĐ T đã ban hành 02 bản trích lục số 904 và 905 giao cho ông N, mặc dù việc giao trích lục trễ hạn so với giấy hẹn nhưng quyền và lợi ích hợp pháp của bà T đã được đảm bảo, Chi nhánh VPĐKĐĐ T cũng có thư xin lỗi gửi đến bà T, các cá nhân có sai phạm liên quan đến vụ việc trên cũng đã bị kiểm điểm theo quy định pháp luật, quy chế của cơ quan, đơn vị.

Hành vi không giải quyết khiếu nại của Chi nhánh VPĐKĐĐ T đối với đơn của ông Lê Hoài N (người được bà Lê Thị T ủy quyền) là chưa đúng về thời hạn giải quyết khiếu nại, tuy nhiên ngày 01/7/2021 Giám đốc Chi nhánh VPĐKĐĐ T đã có văn bản số 742/VPĐKĐĐNT-CNTN về việc trả lời đơn khiếu nại của ông Lê Hoài N. 02 trích lục đo đạc sai của Chi nhánh VPĐKĐĐ T đối với 02 thửa đất đo vẽ đã hủy bỏ, bà T đã nhận lại đủ tiền theo Biên lai nộp và không bị thiệt hại gì từ hành vi này của Chi nhánh VPĐKĐĐ T gây ra; đối tượng khởi kiện vụ án hành chính không còn.

[3] Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị hủy Bản án sơ thẩm do xét xử không đúng thẩm quyền, vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Từ những nhận định trên, Tòa án cấp sơ thẩm xử bác yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị T có căn cứ, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận bác kháng cáo của bà Lê Thị T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bà Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bác kháng cáo của bà Lê Thị T; giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 02/2021/HC-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận. Những phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 3, Điều 30, Điều 31, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật Tố tụng hành chính; khoản 2 Điều 32 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị T về việc yêu cầu Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai T, tỉnh Ninh Thuận giải quyết đơn khiếu nại đề ngày 30/7/2020 của anh Lê Hoài N (do bà Lê Thị T ủy quyền) và nhận hồ sơ tiếp tục thực hiện tách thửa quyền sử dụng đất đối với thửa đất số 533 tờ bản đồ số 28a xã C, huyện T.

2. Về án phí:

Bà Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm nhưng khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà Lê Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0023607 ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Bà Lê Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm nhưng khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà bà Lê Thị T đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0023712 ngày 23/9/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 30/12/2021.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Phòng KTNV-THA;
- Phòng HC-TP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thanh